

Số: 39/2018/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 24 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm H hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9 Đ, phường X, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Văn Ph, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 16A/119 T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền số 72/UQTT-QTRR.17 ngày 02 tháng 5 năm 2018).

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 1, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Văn H phải trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền nợ tính đến hết ngày 02 tháng 11 năm 2017 là 40.591.864 đồng (Bốn mươi triệu năm trăm chín mươi một nghìn tám trăm sáu mươi tư đồng); trong đó nợ gốc là 30.165.300 đồng (Ba mươi triệu một trăm sáu mươi năm nghìn ba trăm đồng), nợ lãi là 10.426.564 đồng (Mười triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi tư đồng).

Phương án trả nợ gốc cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 8 năm 2018 đến tháng 4 năm 2019 mỗi tháng anh Phạm Văn H phải trả Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền nợ gốc là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 25 tháng 5 năm 2019, anh Phạm Văn H phải trả hết cho Công ty Tài chính Trách nhiệm H hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền nợ gốc còn lại là 3.165.300 đồng (Ba

triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn ba trăm đồng) theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150930-133021-0016 đã ký giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T và anh Phạm Văn H.

Anh Phạm Văn H vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2017 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng đã ký với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T. Trường hợp có sự thay đổi về lãi suất cho vay thì Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T không điều chỉnh, không yêu cầu anh Phạm Văn H phải thanh toán.

Trường hợp anh Phạm Văn H thực hiện đúng phương án trả nợ gốc nêu trên thì Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T miễn toàn bộ tiền nợ lãi cho anh Phạm Văn H.

Trường hợp anh Phạm Văn H vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo phương án trả nợ gốc nêu trên thì anh Phạm Văn H phải trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T toàn bộ số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi còn lại theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng đã ký với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T.

2.2. Về án phí: Anh Phạm Văn H nhận nộp cả 1.015.000 đồng (Một triệu không trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty Tài chính Trách nhiệm H hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009222 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà